Truyện ngụ ngôn Trung Hoa

Tác giả : Phương Tổ Phương
Hoàng Nãi Dục
Dịch giả : Dương Đình Hỷ

1- Không tham.

Ngày xưa có một ông tiên, có thuật chỉ đá thành vàng. Ông muốn tìm một người không có lòng tham để chỉ thuật trường sinh bất lão, trở thành một vị tiên.

Một hôm , ông gặp một người, ông chỉ cát hô biến cát thành vàng lóng lánh. Ông chỉ một hòn đá nhỏ, hòn đá biến thành vàng. Ông tặng cục vàng này cho người đó. Nhưng ông ta lắc đầu. Ông lại chỉ một hòn đá lớn, hòn đá lớn lại biến thành vàng. Người đó vẫn lắc đầu.

-Đá nhỏ, đá lớn ông đều lắc đầu, vậy ông muốn gì ?

-Cái gì tôi cũng không muốn, chỉ muốn có ngón tay chỉ đá hóa vàng của ông thôi. Lúc đó tôi chỉ gì cũng được khỏi phiền đến ông.

Người đời không có ai không thích tiền, vì thế cho đến bây giờ không có người phàm nào thành tiên cả.

2-Gà đẻ trứng vàng.

Ông trời vì thương đôi vợ chồng già nghèo khó bèn cho con gà mái mỗi ngày đẻ ra một quả trứng vàng nhỏ tý. Do đó vợ chồng người đó sống no đủ tuy không giầu có.

Hai vợ chồng còn muốn hơn, muốn ăn ngon, mặc đẹp, nhà cửa rộng rãi, tiêu sài thỏa thuê, mới bàn với nhau trong bụng con gà chắc có nhiều trứng vàng, chi bằng ta lấy một lần hơn là cứ để nó phải đẻ nhiều lần. Hai vợ chồng bèn giết con gà, mổ bụng ra trong bụng quả có 7, 8 quả trứng vàng nhỏ.

Sau khi tiêu hết số trứng vàng, họ trở lại nghèo khổ như trước.

Họ đã không biết câu : 'Lấy vốn làm lời'

3- Cầu người chẳng bằng cầu mình.

Một buổi mai, con thỏ không suy nghĩ, không lo lắng chạy nhẩy trên sườn đồi. Bỗng nhiên một con sói xuất hiện, nhe răng trợn mắt đuổi bắt. Con thỏ vội chạy trốn đến dưới gốc cây cầu cứu con khỉ.

-Mày hãy leo lên cây trốn mau !

Con thỏ không biết trèo cây nên vội chạy đi, đến khe suối gặp con ếch bèn kêu cứu.

-Mày hãy nhẩy xuống suối mà trốn.

Con thỏ không biết bơi nên không dám nhẩy, nó tự nghĩ cầu người sao bằng tự cầu. Nó bèn đào đường hầm thông ra nhiều hướng. Từ đó khi gặp con sói nó chui xuống đường hầm trốn. Lỗ vào nhỏ, con sói không chui vào được.

4- Ếch ngồi đáy giếng.

Có một con ếch sống trong đáy giếng, nhẩy qua nhẩy lại, tưởng mình đã đi coi thế giới bên ngoài. Thấy bên ngoài có nhiều người và rộng lớn, nó kể cho nòng nọc nghe :

-Có nhiều cô gái bên giếng múc nước giặt quần áo, có nhiều trẻ con họp nhau ca hát chơi đùa.

Con nòng nọc nghe say mê và vô cùng kính phục, tưởng sẽ có ngày nó đi ra ngoài xem thế giới.

Một hôm có một con rùa đã từng qua biển đi qua giếng nói chuyện với con ếch.

-Hồng thủy theo mưa Thu vào Hồng Hà, mặt sông rộng mênh mông, 2 bên bờ nhiều làng xóm, thành thị náo nhiệt, nhiều người, nhiều xe cộ tới lui không ngớt. Ông sống ở nơi nhỏ bè này sao biết được những thành thị rộng lớn ? Ngoài Á Châu còn có Mỹ Châu, . . . ngoài địa cầu còn có mặt trời, mặt trăng, ngoài vũ trụ còn có vũ trụ khác. Con ếch nghe rồi, rất ngạc nhiên.

Học thức cao thấp của một người tùy theo kiến văn của người đó.

5- Khiêng lừa vào thành.

Có hai bố con, bố cưỡi lừa, con dắt lừa đi. Có người phẩm bình.

-Thật là người không biết thương con trẻ, mình ngồi trên lưng lừa để con dắt đi.

Ông bố nghe thấy vội nhẩy xuống đất, để con cưỡi lừa tự mình dắt đi.

Lại có người nói :

-Đúng là thằng con bất hiếu, mình ngồi trên lưng lừa để bố dắt.

Thằng con vội nhẩy xuống đất, bàn với bố rồi hai bố con cùng ngồi trên lưng lừa. Lại có người nói :

-Hai bố con này thật là không có lòng thương xúc vật, hành hạ nó hết mức.

Nghe vậy hai bố con vội nhẩy xuống, trói 4 chân lừa lại, rồi xỏ đòn gánh vác lên vai đi vào thành.

Đây là chuyện bịa nhưng ở đời có nhiều người nhẹ dạ, thấy bảo đi về Đông thì đi, có người khác bảo đi về Tây thì lại về hướng đó, đó là mù quáng.

6- Chơi chữ.

Lưu Cống Phụ là một người đối với bạn bè thích làm trò cười. Một hôm Tô Đông Pha kể :

-Tôi với em tôi thường đi ra ngoài cầu học, có khi đọc sách quên ăn, liền ăn tam bạch. Ông không biết đâu, trên đời chẳng có gì ngon hơn.

-Tam bạch là cái gì ?

-Muối trắng, củ cải trắng, cơm trắng.

Lưu Cống Phụ nghe rồi cười lớn. Ít tháng sau, một ngày Lưu Cống Phụ bỗng viết thiệp mời Tô Đông Pha đến dùng bữa cơm tam bạch. Tô Đông Pha nhận được thiệp mời, nói với mọi người :

-Lưu Cống Phụ, đọc rất nhiều sách, bữa cơm tam bạch này chắc có những món hiếm đây.

Tô Đông Pha đến nhà Lưu Cống Phụ, thấy trên bàn ăn bầy 3 món : muối trắng, củ cải trắng và cơm trắng. Liền nghĩ ngay đến lời mình bảo

Lưu Cống Phụ. Ông chỉ đành ngồi xuống cầm chén ăn một cách thống khoái. Khi cáo từ, lên ngựa ông ngoảnh đầu lại mời :

-Trưa ngày mai tôi có sửa soạn một bữa cơm tam mao đãi ông.

Lưu Cống Phụ biết Tô Đông Pha sẽ trả đũa mình, nhưng không biết tam mao là gì ? Lưu Cống Phụ đến nhà Tô Đông Pha. Tô Đông Pha lấy trà tiếp đãi rất nồng nhiệt. Nhưng quá trưa rồi mà không thấy dọn bàn. Lưu Công Phụ hỏi :

-Sao cơm nước còn chưa dọn ra ?

-Đợi một chút đi.

Sau ít lâu, Lưu Cống Phụ lại bảo :

-Đông Pha huynh, tôi đói lắm rồi.

-Đợi một chút đi.

Một lúc sau :

-Tôi đói gần chết rồi, sao còn chưa dọn cơm ?

-Muối trắng cũng không, củ cải trắng cũng không, cơm trắng cũng không, chả là bữa cơm tam không là gì ?

Trong tiếng Tầu chữ mao đồng âm với chữ một nghĩa là không.

7- Vong ân phụ nghĩa.

Đông Quách tiên sinh kéo xe trên đường, bỗng gặp một con chó sói bị thương. Chó sói nói :

-Làm ơn cứu tôi, cho tôi trốn vào bao tải, trên xe ông.

Đông Quách thấy nó đáng thương nên nhận lời.

Một người thợ săn đuổi tới, hỏi :

-Ông có thấy một con chó sói bị thương không ?

-Không thấy.

Người thợ săn đi rồi, Đông Quách mở bao tải thả con chó sói ra. Không ngờ con sói nói :

-Tôi đói bụng lắm, muốn ăn ông.

-Tao vừa cứu mày, mà bây giờ mày lại đòi ăn thịt tao, có đạo lý nào không ?

-Cứu người phải cứu đến cùng, ông để tôi ăn cho rồi.

-Đừng có gấp, để hỏi ý kiến của người khác đã.

Gặp một lão nông, Đông Quách hỏi :

-Tôi cứu nó, bây giờ nó lại đòi ăn thịt tôi, có đúng đạo lý không ?

-Đó là chuyện thường, có gì ly kỳ đâu ! Khi tôi trồng cây ăn trái, mọi người tới ăn đều khen ngon, nay tôi già rồi, họ đến đốn cây về làm củi đốt.

Chó sói nghe rồi, nhe răng ra định ăn.

-Chớ vội để hỏi một người khác đã.

Họ gặp một con bò già và hỏi.

-Đó là việc hợp lý và tự nhiên thôi . Khi còn trẻ tôi phải cầy ruộng, kéo xe cho chủ, nay già lão, không làm được việc gì nữa, nghe nói chủ định xẻ thịt tôi mang ra chợ bán.

Con sói nghe rồi nói :

-Lần này có thể bắt đầu ăn được rồi !

-Chậm một chút, để hỏi thêm một lần nữa thôi.

Gặp một cụ già và hỏi, cụ già nói :

-Có thể có đạo lý, hãy để tôi tìm hiểu đã nào, các người hãy diễn lại sự việc cho tôi xem.

Con sói nói :

-Ông ta cho tôi trốn vào bao tải, không có ý cứu tôi.

-Người nói vậy nhưng ta không trông thấy, làm sao có thể nói là đúng hay sai ?

Con sói bèn tự chui vào bao tải :

-Như thế này này.

-Miệng bao buộc hay mở ?

-Buộc chặt lắm, rất khó thở.

-Đông Quách, ông buộc miệng bao lại cho tôi xem !

Đông Quách buộc chặt miệng bao tải.

-Dao đâu ? Sao ông không ra tay ngay đi ?

-Tôi cứu nó, sao giết nó được ?

-Loại súc sinh này không có tình người, còn nói đạo lý làm gì ?

8-Trừ ngay từ căn.

Một chàng nông phu trẻ được ông lão hàng xóm cho một cái trứng gà. Anh ta cao hứng không ngủ được, kêu vợ nói :

-Này mình, tôi có tiền rồi, tôi phát tài rồi !

-Tiền đâu ông có ?

-Lão trượng hàng xóm cho tôi một quả trứng. Đó là tiền tài của tôi. Đại khái 10 năm sau tôi sẽ có một trại gà.

Anh ta lại tiếp :

-Chúng ta sẽ mượn gà mái ấp trứng này, độ 3 tháng gà con lớn lên, lại đẻ ra trứng, mỗi tháng 2, 3 mươi quả, lại 3 tháng sau . . . Tôi giầu rồi, có thể trở thành một chủ xí nghiệp, thuê nhiều người làm, có thể cưới vợ bé giúp mình coi sóc việc nhà.

Bà vợ nghe chồng nói muốn cưới vợ bé thì tức giận nói :

-Chưa có tiền mà đã muốn cưới vợ bé ?

Nói rồi bèn đập vỡ quả trứng.

Ông chồng thấy mộng bị vợ phá tan tành, bèn đi cáo quan. Quan hỏi sự tình, ông chồng thuật lại sự việc. Quan nói :

-Tài sản bị bà này một tay phá hết, phải trị tôi nặng.

-Chuyện chưa xẩy ra làm sao phán có tội ?

-Chồng bà nói sẽ cưới vợ bé, chuyện chưa xẩy ra sao bà đã ghen ?

-Tuy chưa xẩy ra, nhưng trước hết nên trừ đi ngay họa căn chứ.

Quan nghe rồi bèn tha không kết tội bà ta.

9- Tìm cầu chân lý.

Ở tỉnh tôi có 2 cậu thích nghiên cứu tâm lý, một cậu tên Tiểu Đức, một cậu tên Tiểu Lý. Dưới đây là đối thoại thú vị.

Tiểu Lý nói :

-Cậu bảo vợ chồng thân hay bố mẹ thân hơn ?

Tiểu Đức trả lời :

-Đương nhiên là bố mẹ thân hơn rồi.

Tiểu Lý đáp :

-Vợ chồng thân hơn vì sống cùng nằm chung một giường, chết cùng chung một mộ, họ ân ân ái ái, không giống như đối với bố mẹ.

Tiểu Đức nói :

-Không phải. Bố mẹ giống như rễ của cây. Vợ chồng giống như bánh xe của chiếc xe. Bánh xe có hỏng thì có thể thay bằng bánh xe mới, cây

không rễ thì làm sao sống đây ? Vợ chồng làm sao thân bằng bố mẹ được ?

Hai cậu đều có lý theo quan điểm của mình. Cho nên có người nói trên đời này không có chân lý tuyệt đối.

10- Chị Hằng ôn nhu.

Lúc xưa có một cặp chị em rất đẹp. Cô chị rất thùy mị, còn cô em là người có cá tính mạnh mẽ, dữ dội. Có nhiều người nam muốn gần gũi họ. Cô em rất ghét những người ngắm mình, cô nói :

-Nếu có người ngắm tôi như thế, tôi sẽ lấy kim châm cho mù mắt.

Cô chị khuyên :

-Nếu có người như thế thì trốn đi.

Hai chị em này là mặt trời, mặt trăng. Chị nguyệt trốn sau đám mây làm mọi người thích thú ngắm nhìn. Còn mặt trời, có nhiều khi phải lên núi hay ra biển ngắm lúc mặt trời chồi lên, hay buổi chiều nhìn sau lưng khi mặt trời sắp lặn xuống.

Nhu thuận của người nữ dễ làm cho người ta yêu mến.

11- Cá vui.

Trang Tử là một triết gia thời Chiến quốc. Có một hôm ông mộng thấy mình hóa thành bướm. Tỉnh dậy ông nói :

-Không biết mình hóa bướm hay bướm hóa thành mình đây ? Cuộc đời chỉ là một giấc mộng thôi.

Ông nhận rằng từ khi sinh ra cho đến khi chết đi, thanh niên rồi già lão cũng như bốn mùa : Xuân, Hạ, Thu, Đông, đều thuộc hiện tượng tự nhiên, do đó chúng ta không cần cao hứng hay bi thương. Trang Tử không những là một nhà tư tưởng mà còn có tài ăn nói.

Một hôm ông cùng bạn là Huệ Thi đi ra ngoại ô tản bộ. Trời ấm áp, hoa nở, chim hót ríu rít, người nông phu cầy bừa, ông ngắm cảnh Xuân rất vui. Ông tới bờ sông, đứng trên cầu nhìn xuống thấy đàn cá lội tung tăng :

-Lão Huệ, mau lại xem đàn cá, chúng vui biết bao ?

-Ông không phải là cá, sao biết cá vui ?
-Ông không phải là tôi, vậy sao biết tôi không biết cá vui ?
Huệ Thi câm mồm không nói được.

12- Tri âm khó gặp.

Bá Nha là một cao thủ chơi đàn 7 dây. Chung Tử Kỳ bạn ông là một người thẩm âm rất cao minh, có thể nhận ra những ý tình trong tiếng nhạc. Một lần Bá Nha đang đánh đàn bỗng nghĩ đến lần đi núi Thái Sơn bỗng gặp cơn mưa, phải tìm một cái động để trú ẩn, nghe tiếng mưa rơi tí tách chẩy. Chung Tử Kỳ nói :
-Ông đàn rất giỏi, nghe như tiếng mưa rơi.
Bá Nha nhớ lúc đó mây đen tụ lại, sấm chớp ầm ầm.
-Ông đàn như sấm nổ vang trời.
Về sau Chung Tử Kỳ bị bệnh chết. Bá Nha gẩy một khúc nhạc trước mộ Tử Kỳ rồi đập vỡ đàn.
-Tử Kỳ đã mất, tôi còn gẩy đàn cho ai nghe ? Tuy có nhiều bạn, nhưng khó gặp được tri âm như Tử Kỳ !

13- Đặt tên cho con mèo.

Lý gia có có nuôi một con mèo vàng, rất mẫn tiệp, giỏi bắt chuột. Mỗi ngày nó đi tuần quanh nhà. Mắt sáng như mắt hổ. Ông chủ nhà mời bạn bè tới đặt tên cho mèo.
-Con mèo nhà tôi, không như các con mèo nhà khác. Ăn thì ăn cá tươi, ngủ thì ngủ trên nệm. Nó làm chuột sợ không dám cắn sách vở, quần áo, chỉ kêu một tiếng meo là chuột sợ khiếp vía. Tôi định đặt tên cho nó là 'Hổ Miêu'. Nhưng nghĩ lại hổ không bằng rồng, nên đặt tên nó là 'Long Miêu', nhưng rồng lại phải nhờ mây nâng đỡ mới bay cao được. Vậy thì đặt là 'Vân Miêu', nhưng mây thường bị gió thổi tan. Vậy đặt là 'Phong Miêu', nhưng gió không thổi bay được giường nên đặt là 'Sàng Miêu'. Nhưng giường lại hay bị chuột gậm nên đặt là 'Thử Miêu'.

Mọi người cười ồ : nhưng chuột lại bị mèo bắt. Mèo thì gọi là mèo hà tất đổi tên làm gì, làm mất đi bản tánh của nó.

14- Hại người là hại mình.

Lúc trước có một vị thái tử, vua cha chết bèn lên kế ngôi làm hoàng đế. Bạn hữu thân thiết với ông là một họa sĩ và một kiến trúc sư. Hai người này đều thấy vua thích đối phương. Họa sĩ một lòng muốn trử khử kiến trúc sư. Một hôm, mang tới một phong thư nói :

-Đây là thư của tiên vương gửi cho bệ hạ, tiên vương ở trên trời sống rất hạnh phúc. Hiện tại tiên vương muốn xây một tòa cung điện, cần một kiến trúc sư xuất sắc vẽ kiểu. Hy vọng bệ hạ phái một kiến trúc sư tới. Phương pháp gửi người lên trời rất đơn giản : để kiến trúc sư ở giữa, xung quanh xếp củi rồi châm lửa đốt. Làm xong việc tiên đế sẽ đưa hắn về.

Quốc vương lập tức gọi kiến trúc sư tới, đem truện này kể ông nghe. Kiến trúc sư nghe rồi biết ngay ai ra độc kế. Liền bằng lòng ngay :

-Được rồi thần bằng lòng đi, nhưng cho thần một tháng để thiết kế cung điện và lo hậu sự. Sau đó thần sẽ đi.

Vua chấp nhận, kiến trúc sư về nhà lập tức sai đào địa đạo tới tận hỏa trường. Sau một tháng ông đứng ở hỏa trường, sai người xếp củi chung quanh rồi ra lệnh đốt. Ông mở nắp hầm chui xuống vào địa đạo về nhà. Kiến trúc sư ở nhà một tháng trời không đi ra ngoài, da xanh ngắt lại mặc áo trắng đến gập vua, nói mình mới từ trời trở về, lại mang một phong thư của tiên đế nói :

-Cung điện đã hoàn thành, nhưng trên tường thiếu tranh, cần một họa sĩ tài ba, hi vọng hoàng thượng gửi gấp một họa sĩ tài ba, phương cách gửi người cũng y như lần trước.

Quốc vương lập tức triệu họa sĩ tới. Chẳng cần nói khi người ta châm lửa, họa sĩ liền bị thiêu chết.

15- Nghệ thuật làm giầu.

Ông Phú là một người rất giầu có, ông Bần là một người rất nghèo. Ông Bần đến hỏi ông Phú bí quyết làm giầu. Ông Phú nói :

-Năm thứ nhất, tôi trộm đủ ăn, năm thứ 2 có tiền, năm thứ 3 đã giầu có. Từ đó hàng năm càng nhiều tiền hơn.

Ông Bần nghe được bí quyết bèn về nhà áp dụng. Ông đi trộm đồ của những người vắng nhà. Không lâu ông bị bắt vào tù. Khi hết hạn tù ông đến chất vấn ông Phú.

-Ông hiểu lầm lời tôi nói rồi. Trời có thời tiết, đất có tài nguyên. Thí dụ ông lợi dụng mùa Xuân trồng cây, nuôi gà vịt, nung đất làm gạch, đốn cây xây nhà. Đó là những tài vật của thiên nhiên. Chỉ cần ta chịu khó khổ công làm thì thu được nhiều của cải. Nói cách khác tài phú của chúng ta là trộm từ thiên nhiên. Kim tiền, châu báu là của người ta, vậy mà ông đi trộm, đó là tội hình, còn oán trách ai ?

16- Tỷ thí dân ca.

La tú tài là người có học thức nhất tỉnh. Mặc dầu có học vấn nhưng ông không tìm được việc làm thích hợp. Ở nhà nhàn rỗi ông liền sáng tác dân ca. Ông đọc cho mọi người nghe, ai nấy đều cảm thấy thiêu thiếu một cái gì. Vì những gì ông viết quá tao nhã, không tự nhiên hợp với lời nói bình thường hàng ngày của quần chúng. Em gái ông khuyên ông nên viết về ái tình nam nữ hợp với khẩu vị của đại chúng. Ông nghe lời liền làm nhiều bài ca dân ca.

Lưu tam muội là một tài nữ biết đọc, viết, biết cắm hoa, vẽ vời, khâu vá, nấu ăn, lại biết hát dân ca không thua ai, đến nỗi cô tuyên bố :

-Nếu người nam nào hát dân ca hay hơn thì tôi sẽ lấy anh ta.

La tú tài nghe được tin tức này nghĩ mình sẽ thắng và cưới cô làm vợ. Bèn mang những bài dân ca chất xuống thuyền chở đi gập cô.

Khi thuyền đi trên sông, thấy một cô gái trẻ trên một tảng đá hát dân ca, bèn hỏi :

-Xin hỏi cô, nhà Lưu tam muội ở đây có phải không ?

-Ông là ai ? tìm Lưu tam muội làm gì ?

-Tôi là La tú tài từ Đài Sơn đến, nghe Lưu tam muội là một cô gái trẻ, lại hát dân ca rất hay, nên muốn gập để tỷ thí.

-Ông có bao nhiêu bài dân ca mà muốn tỷ thí ?

-Tôi có 9 thuyền : 3 thuyền ở Phúc Kiến, 3 thuyền ở Hải Nam, 3 thuyền chở đến đây.

-Ông về đi, chưa phải là đối thủ của cô ấy đâu.

-Sao cô nói thế ?

Lưu tam muội bèn cao giọng hát :

Trên tảng đá Lư tam muội
Trên đường La tú tài
Dân ca từ bụng mà ra đó
Nào có phát ra từ thuyền chài.

La tú tài không đáp lại được, về thuyền đổ hết các bài dân ca xuống sông.

17- Múa khéo, hát hay.

Ở Bắc Kinh, có một người giầu có thích nhìn chim múa, hót. Ông thu thập cả trăm loại chim đủ mầu sắc. Ông tạo một một vườn chim cả ngày xem chim múa, hót làm vui.

Có một ngày ông nghe nói có một người ngoại quốc có một cặp chim múa hay, hát giỏi. Ông rất thích, không tiếc tiền mua mang về vườn chim. Dùng lồng ngọc chứa, lại dùng những đồ ăn ngon nuôi dưỡng. Mọi người đều thích chúng, múa hát không kém một con chim nào. Nhưng qua nhiều ngày, hai con chim này không có gì mới lạ, không có gì tỏ vẻ nỗ lực nữa, lại oán chủ nhân bỏ mặc chúng, thật là không có công bình.

Ông quản lý vườn chim nói :

-Các người đừng oán thán chủ nhân, kỳ thực tài năng của các người cũng bình thường thôi. Ngày nay sự cạnh tranh rất kịch liệt, trừ phi có tài năng thực sự, chứ không phải chỉ có nói mồm.

18- Câu chuyện cây mai trắng

Ngày xưa, người Tầu đối với hôn nhân rất trọng môn đăng hộ đối, nếu địa vị trong xã hội không tương xứng thì không được, như hoa hồng mà cắm vào bãi cứt trâu.

Có một nông dân rất giầu có, ông có một con gái rất xinh đẹp, cho nên có nhiều người đến cầu hôn.

Một người có cửa hiệu bán đồ châu báu, tặng cô một món đồ trang sức quý giá, nhưng cô không để mắt tới.

Lưu Lão Phẩm bán đồ quần áo, tặng cô một bộ y phục đẹp nhất, cô cũng không nhận.

Vương tiên sinh là chủ nhà hàng ăn uống, hứa sẽ cho cô ăn ngon suốt đời, cô vẫn không hài lòng.

Ông bố giận hỏi cô :

-Vậy con muốn ai ?

-Con muốn anh Hoàng chăn bò.

Ông bố giận dữ, bèn đuổi Hoàng ra khỏi nhà :

-Ngươi đi ra khỏi nhà ta ngay, ta không muốn nhìn thấy mặt ngươi nữa.

Gã chăn bò rất thương tâm bỏ đi, cô gái trốn nhà đuổi theo anh chăn bò, phải tới 10 dậm đường mới theo kịp. Họ ngồi nghỉ ở một cái đình. Trời tối om, không trăng, mây vần vũ. Cô gái hỏi :

-Ở nơi hoang vu này anh có sợ không ?

-Không sợ, anh chỉ sợ chúng mình phải xa nhau.

-Đừng nghĩ thế, bà ngoại rất thương em, ngày mai chúng ta sớm đến nhà bà, chắc bà sẽ nói dùm chúng ta.

Mây càng lúc tụ tập càng nhiều, khí trời càng lúc càng lạnh. Gió thổi, tuyết rơi nhiều. Những hạt lệ của họ biến thành những hạt châu. Đến nửa đêm, 2 thân thể lạnh cứng, 2 tay họ vẫn nắm chặt lấy nhau.

Ngày hôm sau họ biến thành 2 cây mai một trắng, một hồng. Cây mai hồng là cô gái, cây mai trắng là gã chăn bò. Mỗi khi mùa Đông tới, tuyết rơi, mai lại nở hoa, biểu thị sự kiên trinh của ái tình, bất chấp mọi giai cấp.